

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HS- ST
Ngày: 04/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lưu Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thịnh và bà Nguyễn Thị Kim Luyến.

Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Văn Bích – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh .

Đại diện VKSND thành phố Phúc Yên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hải Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXX ST – HS ngày 21/12/2018 đối với các bị cáo.

1. Đàm Ích N, sinh ngày 01/11/1995 tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Thôn S, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông Đàm Ích Ng và bà Nguyễn Thị Th; Vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không;

Quá trình hoạt động:

+ Bản án số: 122/HSST ngày 18/7/2013 của TAND huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt Đàm Ích N 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong án phí ngày 18/7/2013, chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 06/12/2013.

+ Ngày 31/10/2014 bị Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, ngày 20/11/2014 nộp xong tiền phạt.

+ Bản án số: 12/HSST ngày 17/4/2015 của TAND huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, xử phạt Đàm Ích N 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong án phí ngày 10/6/2015, chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 21/10/2015.

+ Tại bản án số: 79/HSST ngày 08/11/2018 của TAND huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang phạt Đàm Ích N 20 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” (Ngày

phạm tội 28/6/2018 và ngày 08/8/2018). Bản án đã có hiệu lực pháp luật và đã ra quyết định thi hành án.

+ Ngày 16/7/2018 và ngày 05/8/2018 có hành vi trộm cắp tài sản tại huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, ngày 12/10/2018 bị Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên khởi tố vụ án, tại Cáo trạng số: 107/CT-VKSBX ngày 28/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố ra Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, hiện vụ án chưa xét xử.

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang, từ ngày 15/8/2018 đến nay, (có mặt).

2. Đào Văn V, sinh ngày 06/11/1988 tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Thôn B, xã G, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông Đào Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q; có vợ là Bùi Minh Ng và có 02 con lớn sinh năm 2009 nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không;

- Quá trình hoạt động:

+ Ngày 09/5/2007 bị Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác và ngày 19/5/2009 bị Trạm cảnh sát Trung Giã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác.

+ Bản án số: 81/HSST ngày 20/5/2013 của TAND huyện Sóc Sơn thành phố Hà Nội; xử phạt Đào Văn V 24 tháng tù về tội: “Cướp tài sản” (thực hiện hành vi phạm tội ngày 01/10/2012).

+ Bản án số: 175/HSST ngày 17/10/2013 của TAND huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; xử phạt 12 tháng tù về tội: “Cướp giật tài sản” (hành vi phạm tội ngày 22/3/2012). Tổng hợp hình phạt 24 tháng tù của bản án số: 81/HSST ngày 20/5/2013 của TAND huyện Sóc Sơn. Buộc Đào Văn V phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 36 tháng tù. Thi hành xong án phí 17/10/2013, chấp hành xong ra trại ngày 04/12/2015.

+ Bản án số: 79/HSST ngày 08/11/2018 của TAND huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt Đào Văn V 18 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” (thực hiện hành vi trộm cắp ngày 28/6/2018 và ngày 08/8/2018)

+ Ngày 16/7/ 2018 và ngày 05/8/2018 Đào Văn V có hành vi trộm cắp tài sản tại huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, ngày 12/10/2018 bị Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên khởi tố vụ án, tại Cáo trạng số: 107/CT-VKSBX ngày 28/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố ra Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, hiện vụ án chưa xét xử.

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang, từ ngày 08/8/2018 đến nay, (có mặt).

3. Ngô Huy T, sinh ngày 25/8/1992 tại Bắc Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Thôn Đ, xã Đại T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; bố mẹ đẻ: Không xác định được; bố mẹ nuôi là ông Ngô Huy C và bà Hồ Thị L; có vợ Nguyễn Thị Mai H, có 02 con lớn sinh năm 2013 nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại địa phương, (có mặt).

Người bị hại: Ông Đinh Văn Đ, sinh năm 1969

Đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Thôn C, xã M, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Bùi Minh N1, sinh năm 1995

Đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Thôn B, xã G, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội (vắng mặt).

Người làm chứng: Ông Hoàng Thế Q, sinh năm 1971 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 06/8/2018, tại nhà của Đào Văn V ở Thôn Thôn B, xã G, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Đàm Ích N rủ Đào Văn V đến sáng ngày 07/8/2018 cùng nhau đi trộm cắp tài sản, V Đồng ý. Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 07/8/2018, N cầm theo 01 vạm phá khóa, đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, không đeo biển kiểm soát (BKS) đến nhà đón V đi trộm cắp tài sản. Đào Văn V điều khiển xe mô tô trên chở Đàm Ích N đi sang thành phố Phúc Yên, đến khoảng 9 giờ 22 phút cùng ngày, khi V và N đi đến khu vực nhà ở của ông Đinh Văn Đ ở Thôn C, xã M, thành phố Phúc Yên, thì phát hiện cổng nhà ông Đ khép không khóa, trong sân dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Honda, BKS 88G1 – 226.26. Đàm Ích N bảo V dừng xe ở ven đường cảnh giới, còn N mở cổng vào trong sân nhà ông Đ, sau đó N dùng 01 vạm phá khóa mang sẵn trong người phá ổ khóa xe, nổ máy xe, trộm cắp chiếc xe nêu trên. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, N và V mỗi người điều khiển một chiếc xe mô tô đi về về nhà Đào Văn V. Tại đây N tháo BKS 88G1 – 226.26, V tháo bộ yếm xe, giá đỡ inox và gương chiếu hậu bên trái của xe vứt ở sân nhà V, nhằm mục đích tránh bị phát hiện.

Khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, V gọi điện thoại cho Ngô Huy T là bạn chơi với V và nói là: “Có chiếc xe ngon lắm, đến mà xem giá thế nào” thì T nói: “Xe vừa mới lấy về à”, (ý T hỏi V là xe vừa mới trộm cắp về à) thì V trả lời “Ừ”; Ngô Huy T hỏi tiếp: “Xe lấy ở đâu”, V trả lời: “Hỏi gì lắm thế, sang đây”. Đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày Ngô Huy T đến, sau khi kiểm tra xe thấy xe

không gương, không Biển kiểm soát, không yếm xe, không giá đỡ inox và ổ khóa điện của xe bị vỡ nên T hỏi V: “Có giấy tờ không” thì V nói: “Không có”. Lúc này T đã biết rõ chiếc xe mô tô nêu trên là tài sản do V và N trộm cắp được, nên hai bên thống nhất mua bán chiếc xe mô tô nêu trên chỉ với giá 4.300.000đ, không có giấy tờ mua bán. Sau khi mua được xe, T đến một cửa hàng sửa chữa xe máy trên địa bàn huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang thay ổ khóa điện mới và sử dụng làm phương tiện đi lại. Số tiền bán xe Đàm Ích N chia cho Đào Văn V số tiền 2.100.000đ, số tiền còn lại: 2.200.000đ N giữ lại rồi cả hai ăn tiêu hết, nay không thu hồi được.

Vật chứng thu giữ gồm:

Ngô Huy T giao nộp 01 xe mô tô, nhãn hiệu Wave Honda màu xám đen bạc, số khung 1214DY585632, số máy HC12E5585804, xe không gắn Biển kiểm soát, không yếm, không giá đỡ inox, không gương (Xe đã qua sử dụng).

Chị Bùi Minh N1 là vợ của bị cáo Đào Văn V giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 bộ yếm xe, 01 giá đỡ Inoc.

Tại Kết luận định giá số: 69/KL- HDDGTS ngày 31/8/2018, Hội đồng định giá tài sản thành phố Phúc Yên kết luận chiếc xe mô tô nêu trên có trị giá là 12.500.000đ (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngày 24/10/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phúc Yên đã trả lại cho ông Đinh Văn Đ là chủ sở hữu hợp pháp 01 xe mô tô, nhãn hiệu Wave Honda màu xám đen bạc, 01 yếm xe và 01 giá đỡ bằng Inoc. Đối với chiếc Biển kiểm soát 88G1 – 226.26 và gương chiếu hậu bên trái xe không thu hồi được, nay ông Đ không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

Đối với số tiền 4.300.000đ nêu trên, bị cáo N và bị cáo V đã tiêu sài hết, nay không thu hồi được cần truy thu xung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc vam phá N khai đã bị thất lạc trên đường bỏ chạy, nên không thu hồi được.

Đối với 02 chiếc điện thoại Đào Văn V và Ngô Huy T dùng để liên lạc với nhau để T đến mua xe, các bị cáo đã làm mất nay không thu hồi được.

01 USB hiệu SP Silicon Power màu trắng, tổng dung lượng 8GB bên trong chứa 01 file video clip ghi lại hình ảnh Đàm Ích N vào sân nhà ông Đinh Văn Đ trộm cắp xe mô tô được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, không đeo BKS, mà Đàm Ích N và Đào Văn V đã dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là vật chứng của vụ án mà N và V đã trộm cắp ngày 05/8/2018 tại huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Chiếc xe trên Cơ quan điều tra Công an huyện hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã thu giữ sau đó chuyển cho Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc khởi tố vụ án. Tại Cáo trạng số: 107/CT-VKSBX ngày 28/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố N và V ra Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, hiện vụ án chưa xét xử.

Ngày 28/6/2018 và ngày 08/8/2018 Đàm Ích N và Đào Văn V có hành vi trộm cắp tài sản tại huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang. Tại Bản án số: 79/2018/HSST ngày 08/11/2018 Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang, xử phạt Đàm Hữu N 20 tháng tù; xử phạt Đào Văn V 18 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”, bản đã có hiệu lực pháp luật và đã ra quyết định thi hành án.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo Đàm Ích N, Đào Văn V và Ngô Huy T đã T khản khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 01/CT- VKSPY ngày 05/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phúc Yên đã truy tố Đàm Ích N và Đào Văn V về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Truy tố Ngô Huy T về tội: “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với các bị cáo. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1; Điều 51; khoản 1 Điều 56 của BLHS năm 2015; xử phạt bị cáo Đàm Ích N từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 08 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 20 tháng tù tại Bản án số: 79/HSST ngày 08/11/2018 của TAND huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 03 năm 02 tháng đến 03 năm 04 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/8/2018.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1; Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Đào Văn V từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 18 tháng tù tại Bản án số: 79/HSST ngày 08/11/2018 của TAND huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 02 năm 10 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/8/2018.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của luật Hình sự; xử phạt bị cáo Ngô Huy T từ 06 đến 08 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về vấn đề bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì, nên không đặt ra xem xét giải quyết. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề N: Truy thu xung quỹ Nhà nước số tiền 4.300.000đồng do N và V thu lời bất chính.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của các bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định và bản ảnh giám định, Kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 09 giờ 22 phút ngày 07/8/2018 tại nhà ông Đinh Văn Đ ở Thôn C, xã M, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Đàm Ích N và Đào Văn V đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Đinh Văn Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Honda, BKS 88G1 – 226.26 trị giá 12.500.000đ. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày tại nhà của Đào Văn V ở Thôn B, xã G, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Ngô Huy T biết rõ chiếc xe mô tô nêu trên là tài sản do Đàm Ích N và Đào Văn V trộm cắp mà có, nhưng do hám rẻ nên T vẫn mua chiếc xe với giá 4.300.000 đồng (Bốn triệu ba trăm nghìn đồng).

Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Đàm Ích N và Đào Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt là cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi nêu trên của Ngô Huy T đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt là phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm ”.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, vì vậy phải đưa ra xét xử nghiêm nhằm giáo dục riêng và góp phần răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Xét về vai trò của bị cáo N và bị cáo V trong vụ án, thấy rằng: Đàm Ích N giữ vai trò chính của vụ án, bị cáo N là người rủ bị cáo Đào Văn V đi trộm cắp tài sản, là người chuẩn bị công cụ phương tiện phạm tội và đồng thời N cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp vào nhà ông Đ lấy chiếc xe mô tô. Còn bị cáo Đào Văn V là người giúp sức tích cực để cho N thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, V cũng là người trực tiếp gọi điện cho bạn là bị cáo Ngô Huy T đến mua chiếc xe vừa trộm cắp được. Xét về nhân thân cả hai bị cáo N và V đều có nhân thân xấu. Bị cáo V đã 03 lần bị Tòa án xét xử về tội: “Cướp tài sản”, “Cướp giật tài sản”, “Trộm cắp tài sản” và 02 lần bị xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác và đánh nhau; bị cáo N đã 03 lần bị xét xử về tội: “Trộm cắp tài sản” và 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Do vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với hai bị cáo, hình phạt tù đối với bị cáo N cao hơn mức án phạt tù đối với bị cáo V là phù hợp. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, xét xử hai bị cáo đều T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của bản án số: 79/2018/ HSST ngày 08/11/2018 Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đối với hai bị cáo.

Đối với bị cáo Ngô Huy T là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng đáng nhận được sự khoan hồng của Nhà nước, có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xét xử bị cáo hình phạt tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách với mức án như đề N của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, giáo dục chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm và trở T công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh và làm rõ tại phiên tòa cho thấy các bị cáo đều làm ruộng, điều kiện kinh tế khó khăn, các bị cáo không có tài sản riêng và sống phụ thuộc vào gia đình. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản trộm cắp của ông Đinh Văn Đ, cơ quan Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Đ là chủ sở hữu hợp pháp 01 xe mô tô, nhãn hiệu Wave Honda màu xám đen bạc, 01 bộ yếm xe và 01 giá đỡ bằng Inoc. Đối với chiếc Biển kiểm soát và gương chiếu hậu bên trái xe không thu hồi được, nay ông Đ không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 4.300.000đ bán chiếc xe trộm cắp, bị cáo N và bị cáo V đã tiêu sài hết đến nay không thu hồi được cần truy thu xung quỹ Nhà nước của N là 2200.000đ, của V là 2100.000đ.

Đối với chiếc vam phá bị cáo N khai nhận đã bị thất lạc trên đường bỏ chạy nên không thu hồi được và 02 chiếc điện thoại Đào Văn V và Ngô Huy T dùng để liên lạc với nhau để T đến mua xe, các bị cáo đã làm mất nay không thu hồi được. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, không đeo BKS, mà Đàm Ích N và Đào Văn V đã dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra làm rõ là vật chứng của vụ án mà N và V đã trộm cắp ngày 05/8/2018 tại huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Chiếc xe trên Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã thu giữ sau đó chuyển cho Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc khởi tố vụ án và tại Cáo trạng số: 107/CT-VKSBX ngày 28/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố N và V ra Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, hiện vụ án chưa được xét xử.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đàm Ích N và Đào Văn V phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Tuyên bố bị cáo Ngô Huy T phạm tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Đàm Ích N 01 (Một) năm 10 (Mười) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 20 tháng tù tại Bản án số: 79/HSST ngày 08/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/8/2018.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đào Văn V 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 18 tháng tù tại Bản án số: 79/HSST ngày 08/11/2018 của TAND huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 (Ba) năm 02 (Hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/8/2018.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Ngô Huy T 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng; thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ngô Huy T cho Ủy ban nhân dân xã Đại T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi

nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự năm 2010.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Truy thu xung quỹ Nhà nước của bị cáo Đàm Ích N số tiền 2.200.000đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng), của bị cáo Đào Văn V số tiền 2100.000đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng).

Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và N quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Buộc bị cáo Đàm Ích N, bị cáo Đào Văn V và bị cáo Ngô Huy T mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Sở Tư pháp T.P Hà Nội ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang ;
- UBND xã Đại T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

LƯU THỊ THÚY

